

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH, TỈNH NGHỆ AN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà: Lê Thị H.

Các Hội thẩm nhân dân: bà Dương Thị Thúy V, bà Nguyễn Thị Mai P.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị T - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Q, Tỉnh A.

Đại diện VKSND Thành phố Q tham gia phiên tòa: Nguyễn Thị Thanh Đ
- chức vụ: Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Q, Tỉnh A mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 538/2019/TLST-HS ngày 04 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 638/2019/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thị PH**; Tên gọi khác: không; Giới tính: Nữ.

Sinh ngày: 25/6/1988 tại: Thành phố Q, Tỉnh A.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Nơi cư trú: khối Quang Phúc, phường HP, Thành phố Q, Tỉnh A.

Tiền án, tiền sự: Không.

Con ông: Nguyễn Quang L, đã chết.

Con bà: Võ Thị N, sinh năm 1957.

Hiện trú tại: khối Quang Phúc, phường HP, Thành phố Q, Tỉnh A.

Chồng: Nguyễn Tài Hưng, sinh năm 1983.

Con: 03 con, lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2015.

Anh em ruột: có 3 người, Nguyễn Thị PH là con thứ hai trong gia đình.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/7/2019 đến nay (có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 02 giờ, ngày 28/7/2019, tại khu vực trước số nhà 87, đường Hecman, Thành phố Q, Tỉnh A, Nguyễn Thị PH đang cất giữ trái phép 0,275 gam ma túy Menthamphetamine nhằm mục đích bán kiếm lời thì bị tổ công tác Công An phường HP, Thành phố Q phát hiện bắt quả tang. Tại cơ quan Công an bị cáo PH khai nhận hành vi phạm tội của mình như sau:

Vào ngày 17/7/2019, Nguyễn Thị PH gặp một người bạn tên Sơn, không rõ lai lịch địa chỉ tại khu vực đường tàu phường ĐV, Thành phố Q, Tỉnh A, PH mua của người này 02 gói ma túy với giá 300.000 đồng (Sơn cho PH nợ tiền trả sau). Sau khi mua được ma túy, PH đem về cất giấu tại bờ rào nhà PH đang ở với mục đích ai hỏi mua thì bán kiếm lời. Đến khoảng 01 giờ 20 phút ngày 28/7/2019, khi PH đang ở nhà thì có Nguyễn Văn C, sinh năm 1982, trú tại xóm 8, xã Nghi Kim, Thành phố Q gọi điện từ số thuê bao 0983157349 gọi vào số thuê bao của PH là 0947583737, trên điện thoại C hỏi mua “Nửa G” ma túy đá, PH đồng ý bán và hẹn C đến trước số nhà 89 đường Herman Thành phố Q (gần nhà PH) để giao tiền và lấy ma túy. Thông nhất xong, Nguyễn Thị PH đi ra lấy 02 gói ma túy đá mà PH cất giấu tại bờ rào từ trước và đi ra trước cổng nhà để bán cho C thì bị tổ công tác Công an phường H, Thành phố Q kiểm tra phát hiện bắt quả tang. Thu giữ trong tay phải của Nguyễn Thị PH 02 gói Polyetylen màu trắng bên trong đều có chất tinh thể màu trắng và 01 điện thoại di động Iphons 6.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong lại do Công an Thành phố Q lập ngày 28/7/2019 và Kết luận giám định số 1106/KL-PC09(MT) ngày 01/8/2019 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an Tỉnh A kết luận: “- 02 mẫu chất tinh thể màu trắng ký hiệu M1, M2 thu giữ của Nguyễn Thị PH gửi tới giám định đều là ma túy (Methamphetamine) có tổng khối lượng là 0,275 gam.

Cáo trạng số 599/CT – VKSTP ngày 01/11/2019 của VKSND Thành phố Q truy tố bị cáo Nguyễn Thị PH về tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy"*, theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên cáo trạng truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng khoản 1 điều 251, điểm s khoản 1 điều 51, khoản 2 điều 51 BLHS, xử phạt: Nguyễn Thị PH từ 24 - 27 tháng tù. Không áp dụng phạt hình bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình. Tịch thu tiêu hủy 01 gói ma túy (Methamphetamine), - có khối lượng 0.275 gam ma túy (Methamphetamine) thu giữ của Nguyễn Thị PH. Tịch thu hóa giá nộp ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại thu giữ của Nguyễn Thị PH.

Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến gì tranh luận, mà chỉ xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

NHÂN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an Thành phố Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Q, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị PH khai nhận hành vi phạm tội của mình. Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, nội dung cáo trạng truy tố, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở khẳng định: Vào hồi 02 giờ, ngày 28/7/2019, tại khu vực trước số nhà 87, đường Herman, Thành phố Q, Tỉnh A, tổ công tác Công An phường HP, Thành phố Q phát hiện bắt quả tang Nguyễn Thị PH đang cất giữ trái phép 0,275 gam ma túy Methamphetamine nhằm mục đích bán kiếm lời. Hành vi nêu trên mà bị cáo Nguyễn Thị PH thực hiện đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy" tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 251 BLHS mà VKS truy tố là đúng người, đúng tội.

[3]. Về tính chất vụ án: Vụ án thuộc loại nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó đã xâm phạm đến trật tự công cộng, vi phạm quy định của Nhà nước về việc quản lý các chất ma túy. Bản thân bị cáo tuổi đời còn trẻ, có sức khỏe nhưng không chịu tu chí rèn luyện, lao động làm ăn lương thiện mà do hám lợi nên đã sớm sa vào con đường phạm tội. Vì vậy, cần xử phạt nghiêm. Việc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo có cơ hội cách ly khỏi những đối tượng buôn bán ma túy và cải tạo bị cáo thành người công dân tốt đồng thời phòng ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên, cũng cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì quá trình điều tra và tại phiên tòa khai báo thành khẩn, được quy định tại điểm s khoản 1 điều 51BLHS.

Theo lời khai của Nguyễn Thị PH người đàn ông tên Sơn bán ma túy cho PH nhưng PH không rõ lai lịch địa chỉ nên không có cơ sở để xử lý sau. Đối với Nguyễn Văn C là người hỏi mua ma túy của Nguyễn Thị PH để sử dụng, do C chưa giao tiền và lấy ma túy của Nguyễn Thị PH nên Cơ quan điều tra không có cơ sở xử lý. Công an Thành phố Q giao C cho chính quyền địa phương, gia đình quản lý và giáo dục.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập không ổn định nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung.

[5]. Về xử lý vật chứng: quá trình điều tra thu giữ 02 gói ma túy (Methamphetamine) có tổng khối lượng là 0,275 gam sau khi lấy mẫu giám định còn lại là 0,145 gam là vật cấm lưu hành, cấm tàng trữ cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 thu giữ của bị cáo cần tịch thu hóa giá nộp ngân sách nhà nước.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS, xử phạt: Nguyễn Thị PH 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/7/2019.

- Về vật chứng: Áp dụng a,c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, đ khoản 2 Điều 106 của BLTTHS: tịch thu tiêu hủy 02 gói ma túy (Methamphetamine) có tổng khối lượng là 0,275 thu giữ của Nguyễn Thị PH. Tịch thu hóa giá nộp ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 thu giữ của Nguyễn Thị PH, số tang vật này hiện có tại kho tang vật thi hành án dân sự Thành phố Q theo phiếu nhập kho số NK0097 ngày 21/11/2019.

- Án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2017/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Thị PH phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSNDTP Vinh;
- VKSND Tỉnh NA
- Chi cục THADSTP Vinh;
- Công an TP Vinh;
- TAND Tỉnh A;
- Sở tư pháp Tỉnh A
- Bị cáo;
- Lưu HS .

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

